

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG VỀ MUA
BÁN TẠI CÔNG TY TNHH ĐÓNG TÀU DAMEN SÔNG
CẨM

GENERAL TERMS AND CONDITIONS OF PURCHASE
DAMEN SONG CAM SHIPYARD COMPANY LIMITED

Bản tiếng Việt của các điều kiện và điều khoản chung về mua bán này là có hiệu lực và được xác định để giải thích văn bản này. Phiên bản ngày 1 tháng 1 năm 2018

The Vietnamese version of these General Terms and Conditions of Purchase is authoritative and decisive for the interpretation of the text. Version 1 Jan 2018.

ĐIỀU 1: PHẠM VI ÁP DỤNG.....	1	ARTICLE 1 : APPLICABILITY.....	1
ĐIỀU 2: GIÁ VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO HÀNG	1	ARTICLE 2 : PRICES AND TERM OF DELIVERY.....	1
ĐIỀU 3: THỜI GIAN GIAO HÀNG VÀ THỜI HẠN THỎA THUẬN	2	ARTICLE 3 : DELIVERY TIME AND AGREED DEADLINES	2
ĐIỀU 4: ĐÓNG GÓI.....	2	ARTICLE 4 : PACKAGING	2
ĐIỀU 5: TƯ CÁCH CHỦ SỞ HỮU	2	ARTICLE 5 : OWNERSHIP.....	2
ĐIỀU 6: NGUỒN CUNG CẤP.....	3	ARTICLE 6 : RESOURCES	3
ĐIỀU 7: THAY ĐỔI.....	3	ARTICLE 7 : CHANGES.....	3
ĐIỀU 8: HÓA ĐƠN VÀ THANH TOÁN	4	ARTICLE 8 : INVOICING AND PAYMENT	4
ĐIỀU 9: CHẤT LƯỢNG	4	ARTICLE 9 : QUALITY.....	4
ĐIỀU 10: KIỂM TRA, KHẢO SÁT, KIỂM NGHIỆM VÀ THỬ NGHIỆM.....	5	ARTICLE 10 : INSPECTION AND TESTING	5
ĐIỀU 11: BẢO HÀNH VÀ SỬA CHỮA.....	6	ARTICLE 11 : WARRANTY AND REMEDY	6
ĐIỀU 12: TÍNH BẢO MẬT.....	6	ARTICLE 12 : CONFIDENTIALITY.....	6
ĐIỀU 13: QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHỆ VÀ TRÍ TUỆ.....	6	ARTICLE 13 : INDUSTRIAL AND INTELLECTUAL PROPERTY	6
ĐIỀU 14: CHUYỂN GIAO QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ	7	ARTICLE 14 : TRANSFER OF RIGHTS AND OBLIGATIONS	7
ĐIỀU 15: TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ VÀ BẢO HIỂM	7	ARTICLE 15 : LIABILITY AND INSURANCE	7
ĐIỀU 16: VI PHẠM VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG.....	8	ARTICLE 16 : BREACH AND DISSOLUTION.....	8
ĐIỀU 17: TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG.....	8	ARTICLE 17 : FORCE MAJEURE.....	8
ĐIỀU 18: SỬ DỤNG NGUYÊN VẬT LIỆU ĐỂ XUẤT KHẨU	9	ARTICLE 18 : USE OF MATERIALS FOR EXPORT	9
ĐIỀU 19: NHÂN SỰ	9	ARTICLE 19 : PERSONNEL.....	9
ĐIỀU 20: CÔNG VIỆC TRONG PHẠM VI CƠ SỞ KINH DOANH / TÀI SẢN	10	ARTICLE 20 : WORK ON THE BUSINESS PREMISES / PROPERTY	10
ĐIỀU 21: CHỨNG TỪ XUẤT NHẬP KHẨU (chỉ áp dụng cho hàng hóa được coi là hàng hóa xuất nhập khẩu theo quy định Pháp luật Việt Nam)	11	ARTICLE 21 SHIPPING DOCUMENT (Only applicable to goods considered as export goods or import goods in accordance with Vietnamese law)	11
ĐIỀU 22: AN TOÀN, SỨC KHỎE VÀ MÔI TRƯỜNG.....	11	ARTICLE 22 : SAFETY, HEALTH AND THE ENVIRONMENT	11
ĐIỀU 23: TRANH CHẤP VÀ LUẬT ÁP DỤNG	12	ARTICLE 23 : APPLICABLE LAW AND DISPUTES.....	12
ĐIỀU 24: ĐỊNH NGHĨA	12	ARTICLE 24 : DEFINITIONS	12

DAMEN SONG CAM SHIPYARD COMPANY LIMITED

Loi Dong hamlet, Hoang Dong commune, Thuy Nguyen district, Hai Phong, Vietnam phone +84 (0)225 3968500

VAT no. 0200767645 e-mail damensongcam@damen.com

www.damen.com

On all our purchases and requests for quotation the GENERAL TERMS AND CONDITIONS OF PURCHASE to be downloaded directly from https://www.damen.com/-/media/New-Corporate-Damen/Images/Companies/Damen-Song-Cam-Shipyard/Downloads/General_Terms_and_Conditions_Purchase_DSCS_2018.pdf shall be exclusively applicable.

<p>1. ĐIỀU 1: PHẠM VI ÁP DỤNG</p> <p>1.1. Các điều kiện và điều khoản chung về mua bán này sẽ được áp dụng cho tất cả các hợp đồng với nhà thầu. Các điều kiện và điều khoản chung của nhà thầu chắc chắn bị từ chối áp dụng bởi DAMEN.</p>	<p>1. ARTICLE 1: APPLICABILITY</p> <p>1.1. These General Terms and Conditions of Purchase shall apply to all Agreements with the Contractor. The applicability of the Contractor's general terms and conditions is explicitly rejected by DAMEN.</p>
<p>2. ĐIỀU 2: GIÁ VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO HÀNG</p> <p>2.1. Các đơn giá đã được thỏa thuận cho hàng hóa và/hoặc dịch vụ được cung cấp là cố định. Trừ khi có thỏa thuận khác, giá được căn cứ trên điều kiện giao hàng "Giao hàng tại nơi đến" (DAP) tới nơi giao hàng đã được thống nhất theo phiên bản INCOTERMS có hiệu lực tại thời điểm đặt mua, và không bắt đồng với các điều kiện và điều khoản chung này. Những trường hợp gia tăng chi phí, mà xảy ra hoặc phát sinh sau khi hợp đồng được ký kết, sẽ được chi trả bởi nhà thầu.</p> <p>2.2. Trừ khi có thỏa thuận rõ ràng khác, tất cả giá đều bao gồm việc đóng gói đầy đủ để vận chuyển và cũng bao gồm việc bàn giao tất cả phụ kiện, phụ tùng và phương tiện trợ giúp thuộc về hàng hóa, cũng như tất cả các hồ sơ tài liệu tương ứng (ví dụ các bản vẽ và giấy chứng nhận chất lượng, kiểm tra, bảo hành và đăng kiểm, sổ tay bảo dưỡng, sách hướng dẫn). Nhà thầu sẽ được cho là hoàn thành bàn giao chỉ khi họ để hàng hóa cho DAMEN tùy ý sử dụng và hoàn thiện bàn giao các phụ kiện phù hợp.</p> <p>2.3. Trong trường hợp có thay đổi và/hoặc thêm công việc, nhà thầu sẽ không thể lấy quyền để điều chỉnh giá đã được thỏa thuận trừ khi điều này được thống nhất rõ ràng bằng văn bản theo cách thức được quy định tại Điều 7.</p> <p>2.4. Hợp đồng có thể quy định rằng (một số) công việc và/hoặc dịch vụ sẽ được thực hiện theo giá đã định trong hợp đồng. Giá đã được thỏa thuận là cố định, không thể tăng và không bao gồm thuế GTGT. Các khoản thanh toán cho chi phí đi lại và ăn ở cũng như số giờ đi lại mà không được bao gồm trong giá thỏa thuận phải được thống nhất riêng bởi các bên bằng văn bản.</p>	<p>2. ARTICALE 2: PRICES AND TERM OF DELIVERY</p> <p>2.1. The agreed prices for the Goods and/or Services to be delivered are fixed. Unless agreed otherwise, price are based on the term of delivery "Delivery At Place" (DAP) to the agreed place of delivery according to the version of INCOTERMS in force at the moment the order is placed, without prejudice to the provisions of these terms and conditions. Circumstances that increase costs, which come up or arise after the Agreement has been established, shall be and shall remain at the Contractor's expense.</p> <p>2.2. Unless explicitly agreed otherwise, all prices include sufficient packaging for transport and also include the delivery of all parts, accessories and aids that belong with the Goods, as well as all corresponding documentation (such as drawings and quality, test, warranty and classification certificates, as well as maintenance handbooks, instruction books and manuals). The Contractor shall only be deemed to have completed the delivery once it has placed the Goods to be delivered at DAMEN's disposal and it has made the corresponding additional deliveries as well.</p> <p>2.3. In the event of changes and/or additional work, the Contractor shall not be able to derive any right to adjust the agreed price unless this has been agreed explicitly in writing in the manner indicated in article 7.</p> <p>2.4. The Agreement may stipulate that (some of) the work and/or services shall be performed at rates stated in the Agreement. The agreed rates are fixed, cannot be increased and exclude VAT. Any reimbursement of travel and accommodation expenses as well as hours spent travelling that are not included in the agreed rates must be agreed by the parties separately in writing.</p>

DAMEN SONG CAM SHIPYARD COMPANY LIMITED

Loi Dong hamlet, Hoang Dong phone +84 (0)225 3968500
commune, Thuy Nguyen district, Hai
Phong, Vietnam

VAT no. 0200767645
e-mail damensongcam@damen.com

www.damen.com

On all our purchases and requests for quotation the GENERAL TERMS AND CONDITIONS OF PURCHASE to be downloaded directly from https://www.damen.com/-/media/New-Corporate-Damen/Images/Companies/Damen-Song-Cam-Shipyard/Downloads/General_Terms_and_Conditions_Purchase_DSCS_2018.pdf shall be exclusively applicable.

<p>3. ĐIỀU 3: THỜI GIAN GIAO HÀNG VÀ THỜI HẠN THỎA THUẬN</p> <p>3.1. Thời hạn bàn giao/thực hiện được đưa ra bởi nhà thầu là quan trọng. Nếu nhà thầu lỡ thời hạn bàn giao/ thực hiện đã thỏa thuận này (một phần), nó sẽ tự động được hiểu là sai hẹn mà không cần thêm thông báo nào khác.</p> <p>3.2. Theo yêu cầu đầu tiên của DAMEN, nhà thầu phải cung cấp một bản kế hoạch thực hiện, mà trong đó chỉ rõ thời điểm bắt đầu và hoàn thành cho từng phần công việc liên tiếp và trình độ của các nhân viên. Bản kế hoạch thực hiện này sẽ tạo thành một phần của hợp đồng khi nó được chấp thuận bởi DAMEN.</p> <p>3.3. Ngay khi nhà thầu nhận thấy hoặc nên nhận biết được rằng không thực hiện được hợp đồng theo đúng thời hạn hoặc đúng cách thức, nhà thầu phải thông báo cho DAMEN bằng văn bản trong vòng 24 giờ, nếu rõ lý do.</p> <p>3.4. Trong trường hợp nhà thầu lỡ thời hạn bàn giao/ thực hiện cuối cùng (một phần) hoặc không thể đưa ra được ngày bàn giao hoặc ngày sẵn sàng theo thỏa thuận, và trong trường hợp mà rõ ràng rằng ngày bàn giao đó không đạt được, DAMEN sẽ có quyền chấm dứt đơn hàng và/hoặc yêu cầu bồi thường theo điều 16.2.</p> <p>3.5. Nhà thầu sẽ cung cấp các bản báo cáo tiến độ, mà thể hiện rõ tình hình hiện tại, dựa trên cơ sở định kỳ theo mong muốn của DAMEN.</p> <p>3.6. Nhà thầu và các nhà cung cấp cũng như nhà thầu phụ của họ sẽ có nghĩa vụ phải làm mọi thứ mà họ có thể làm để bù lại thời gian bị chậm trễ. Chi phí phát sinh từ các biện pháp để bù lại thời gian chậm trễ hoặc những hư hỏng hay thiệt hại nào mà DAMEN phải chịu sẽ được chi trả bởi nhà thầu.</p> <p>3.7. Nếu DAMEN yêu cầu nhà thầu trì hoãn bàn giao, nhà thầu phải bảo đảm về hàng hóa và cất giữ chúng ở nơi an toàn, đóng gói đầy đủ và theo cách mà hàng hóa có thể được nhận biết hoặc được để riêng cho DAMEN. Trong trường hợp đó, DAMEN sẽ chấp nhận một khoản bồi thường hợp lý cho nhà thầu.</p> <p>3.8. DAMEN có thể tùy ý, trong trường hợp nhà thầu hoàn thành muộn, yêu cầu nhà thầu bồi thường sự chậm trễ đó bằng khoản phạt 1% tổng giá trị hợp đồng cho mỗi tuần làm việc thêm, hoặc theo đó, nếu nhà thầu tiếp tục trì hoãn thời hạn bàn giao/ thực hiện qua cuộc họp, sẽ phải chịu phạt tối đa 10% tổng giá trị hợp đồng, và không ảnh hưởng đến quyền hủy bỏ từng phần hoặc toàn bộ hợp đồng của DAMEN bằng văn bản thông báo sau 10 tuần làm việc vượt quá thời hạn, và không ảnh hưởng đến quyền yêu cầu bồi thường, bên cạnh khoản tiền phạt, cho toàn bộ hư hỏng hoặc thiệt hại mà DAMEN phải chịu đựng do hậu quả của việc thực hiện chậm trễ này.</p>	<p>3. ARTICLE 3 DELIVERY TIME AND AGREED DEADLINES</p> <p>3.1. The agreed implementation/delivery deadline in respect of (parts of) the performance to be rendered by the Contractor shall be of fundamental importance. If the Contractor misses the agreed (partial) implementation/delivery deadline, it shall automatically be in default without further notice.</p> <p>3.2. At DAMEN's first request, the Contractor shall provide an implementation schedule setting out, among other things, the start and completion times for each successive part of the work and also the staffing level. This implementation schedule shall form part of the Agreement once it has been approved by DAMEN.</p> <p>3.3. As soon as the Contractor is aware or ought to be aware that it shall fail to perform the Agreement on time or in the proper manner, it must report this to DAMEN in writing within 24 hours, stating the reasons.</p> <p>3.4. In the event that the Contractor has missed a final (partial) implementation/delivery deadline or is unable to make an agreed readiness or delivery date, and also in the event that it is clear that such a date shall not be managed, DAMEN shall be entitled to terminate the order and/or claim compensation in accordance with article 16.2.</p> <p>3.5. The Contractor shall issue progress reports, which clearly show the current situation, on a periodic basis as desired by DAMEN.</p> <p>3.6. The Contractor and its suppliers and subcontractors shall be obliged to do everything they possibly can to make up any delay that occurs. Any extra costs for measures to make up delays and any damage or loss sustained by DAMEN shall be borne by the Contractor.</p> <p>3.7. If DAMEN requests the Contractor to postpone the delivery, the Contractor shall insure the Goods and store them in a safe place, in adequate packaging and in a manner that enables them to be identified as destined for DAMEN. In that case, DAMEN shall agree reasonable compensation for this with the Contractor.</p> <p>3.8. DAMEN may, at its sole discretion, in cases of late performance, charge the Contractor a delay penalty of 1% of the total value of the contract for every new calendar week, or part thereof, that the Contractor continues to delay in meeting the implementation/delivery deadline, subject to a maximum of 10% of the total contract value, without prejudice to DAMEN's right to dissolve the Agreement in part or in full by written declaration after 10 calendar weeks have passed and without prejudice to DAMEN's right to compensation, in addition to the penalty, for the full damage or loss that it has suffered as a consequence of the late performance.</p>
<p>4. ĐIỀU 4: ĐÓNG GÓI</p> <p>4.1. Hàng hóa phải được đóng gói đầy đủ và dán nhãn theo quy định bởi DAMEN, nếu việc dán nhãn không được quy định trong Đơn đặt hàng, nội dung của nhãn dán sẽ bao gồm số đơn đặt hàng, mã hàng và khối lượng trên từng mã. Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm cho tất cả hư hỏng hoặc thiệt hại gây ra bởi việc đóng gói không phù hợp.</p> <p>4.2. Việc đóng gói (nếu cần thiết) cũng phải cung cấp những hướng dẫn vận chuyển đặc biệt mà ít nhất phải tuân thủ theo các quy định pháp luật.</p> <p>4.3. DAMEN luôn luôn có quyền, nhưng không có trách nhiệm, trả lại vật liệu dùng để đóng gói cho nhà thầu bằng chi phí và rủi ro của mình.</p>	<p>4. ARTICLE 4 PACKAGING</p> <p>4.1. The Goods must be packaged adequately and labelled as prescribed by DAMEN, if labelling not stipulated in Purchase Order, the content of labelling will consist of order number, part number and quantity per part number. The Contractor shall be liable for all damage or loss caused by unsatisfactory packaging.</p> <p>4.2. The packaging must also (where necessary) be furnished with special handling instructions that at least satisfy legal requirements.</p> <p>4.3. DAMEN shall, at all times, be authorised, but not obliged, to return packaging materials to the Contractor at the latter's expense and risk.</p>
<p>5. ĐIỀU 5: TƯ CÁCH CHỦ SỞ HỮU</p> <p>5.1. Tư cách chủ sở hữu hàng hóa sẽ chuyển từ nhà thầu sang DAMEN tại thời điểm bàn giao thực sự.</p> <p>5.2. DAMEN có quyền yêu cầu tư cách chủ sở hữu hàng hóa và/hoặc nguyên vật liệu và phụ tùng được xác định sẽ chuyển giao cho DAMEN ở thời điểm sớm hơn và phải đưa ra được các giấy tờ cần thiết cho mục đích này. Trong trường hợp đó, nhà thầu sẽ dán nhãn cho hàng hóa và/hoặc nguyên vật liệu và phụ tùng đã định là tài sản có thể nhận biết của DAMEN và sẽ bảo đảm cho DAMEN khỏi hư hỏng hoặc thiệt hại và không phải thực hiện các quyền của bên thứ ba.</p>	<p>5. ARTICLE 5 TITLE OF OWNERSHIP</p> <p>5.1. Title of Ownership of the Goods shall pass from the Contractor to DAMEN at the moment of actual delivery.</p> <p>5.2. DAMEN is authorised to demand that ownership of the Goods and/or of the designated materials and parts be transferred to DAMEN at an earlier time and that the written documents needed for this purpose be presented. In that case, the Contractor shall label the Goods and/or the designated materials and parts as the identifiable property of DAMEN and shall indemnify DAMEN against any loss or damage and against the exercise of third-party rights.</p>

<p>6. ĐIỀU 6: NGUỒN CUNG CẤP</p> <p>6.1. Nhà thầu sẽ phải mua hoặc sản xuất tất cả các dụng cụ, nguyên vật liệu, bản vẽ, bảng tính, mô hình, sơ đồ, dưỡng mẫu, phần mềm máy tính, bản hướng dẫn, tiêu chuẩn kỹ thuật và các phương tiện khác, bao gồm dụng cụ cầm tay và thiết bị bảo hộ cá nhân, cần thiết cho việc thực hiện hợp đồng.</p> <p>6.2. Các nguyên vật liệu, bản vẽ, mô hình, dưỡng mẫu, sơ đồ, phần mềm máy tính, bản hướng dẫn, tiêu chuẩn kỹ thuật và các phương tiện khác được cung cấp bởi DAMEN hoặc được mua hay tạo ra bởi nhà thầu bằng chi phí của DAMEN sẽ thuộc quyền sở hữu của DAMEN hoặc sẽ trở thành tài sản của DAMEN tại thời điểm được mua hoặc tạo ra.</p> <p>6.3. Nhà thầu có nghĩa vụ phải dán nhãn cho nguyên vật liệu, bản vẽ và các phương tiện khác được đề cập trong mục 2 của điều khoản này là tài sản có thể nhận biết của DAMEN, phải cất giữ chúng ở điều kiện tốt và bảo vệ chúng khỏi tất cả rủi ro bằng chi phí của mình miễn khi nhà thầu là người nắm giữ những phương tiện này.</p> <p>6.4. Nhà thầu không được sử dụng (hoặc bố trí sử dụng) các nguyên vật liệu, bản vẽ và các phương tiện khác đã được đề cập trong mục 2 của điều khoản này cho hoặc liên quan đến bất kỳ mục đích nào khác ngoài bàn giao cho DAMEN, trừ phi DAMEN đồng ý bằng văn bản có sẵn trước.</p> <p>6.5. Nhà thầu phải trả lại cho DAMEN các nguyên vật liệu, bản vẽ và các phương tiện khác mà DAMEN đã cung cấp trong điều kiện sử dụng tốt khi đơn hàng được hoàn thành. DAMEN có quyền giữ lại một số tiền từ các khoản thanh toán cho nhà thầu cho đến khi nhà thầu trả lại hết các nguyên vật liệu, bản vẽ và các phương tiện khác cho DAMEN.</p>	<p>6. ARTICLE 6 RESOURCES</p> <p>6.1. The Contractor shall procure or produce all tools, materials, drawings, calculations, models, diagrams, templates, computer software, instructions, specifications and other aids, including hand tools and personal protection equipment, necessary for its performance under the agreement.</p> <p>6.2. Any materials, drawings, models, templates, diagrams, computer software, instructions, specifications and other aids provided by DAMEN or purchased or created by the Contractor at DAMEN's expense shall remain DAMEN's property or shall become DAMEN's property at the moment of purchase or creation.</p> <p>6.3. The Contractor shall be obliged to label the materials, drawings and other aids referred to in paragraph 2 of this article as the identifiable property of DAMEN, to keep them in good condition and to insure them at its expense against all risks for as long as the Contractor acts as holder in respect of these aids.</p> <p>6.4. The Contractor shall not use (or arrange use of) the materials, drawings and other aids referred to in paragraph 2 of this article for or in connection with any purpose other than the delivery to DAMEN, unless DAMEN has consented to this beforehand in writing.</p> <p>6.5. The Contractor shall give the materials, drawings and other aids that DAMEN has provided back to DAMEN in good condition once the order has been completed. DAMEN shall be entitled to withhold a sum from the payments to the Contractor until this return delivery has taken place.</p>
<p>7. ĐIỀU 7: THAY ĐỔI</p> <p>7.1. DAMEN luôn có quyền yêu cầu thay đổi mục đích và/hoặc chất lượng của hàng hóa và/hoặc dịch vụ được cung cấp, hay một số thay đổi khác về hợp đồng.</p> <p>7.2. DAMEN cũng có quyền đưa ra những thay đổi đối với nguyên vật liệu, bản vẽ, mô hình, dưỡng mẫu, sơ đồ, phần mềm máy tính, bản hướng dẫn, tiêu chuẩn kỹ thuật và những thứ có liên quan đến hàng hóa và/hoặc dịch vụ được cung cấp..</p> <p>7.3. Nếu, theo quan điểm của nhà thầu, thay đổi này ảnh hưởng đến giá thỏa thuận cố định và/hoặc thời hạn bàn giao/ thực hiện, (trước khi thay đổi có hiệu lực) nhà thầu phải thông tin cho DAMEN về việc này bằng văn bản ngay khi có thông báo yêu cầu thay đổi và muộn nhất là 5 ngày sau đó.</p> <p>7.4. Nếu DAMEN chấp nhận văn bản này của nhà thầu, như đã được đề cập trong mục trước, các bên sẽ ghi chép lại thay đổi này bằng một thỏa thuận thay đổi. Các thỏa thuận thay đổi được đánh số liên tục. Thay đổi được thực hiện theo thỏa thuận; chúng tạo thành một phần của thỏa thuận.</p> <p>7.5. Nếu theo quan điểm của DAMEN, những ảnh hưởng được đưa ra bởi nhà thầu đối với giá và/hoặc thời hạn bàn giao/ thực hiện là không hợp lý hoặc không chấp nhận được, DAMEN sẽ có quyền hủy bỏ hợp đồng từng phần hoặc toàn bộ bằng cách gửi một thông báo cho nhà thầu, trừ phi điều này rõ ràng là không hợp lý khi xét về hoàn cảnh. Sự hủy bỏ theo mục này sẽ không mang lại quyền lợi cho bất cứ bên nào được bồi thường hư hỏng hoặc thiệt hại.</p> <p>7.6. DAMEN có thể tùy ý quyết định từ bỏ lựa chọn hủy bỏ hợp đồng theo mục 7.5. Trong trường hợp đó, DAMEN có thể hướng dẫn nhà thầu thực hiện thay đổi và, trong trường hợp này, nhà thầu phải ngay lập tức tiến hành thay đổi theo mong muốn của DAMEN. Các chi phí phát sinh, cũng như tiết kiệm được mang lại bởi thay đổi này sẽ được thanh toán một cách hợp lý và thích đáng.</p>	<p>7. ARTICLE 7 CHANGES</p> <p>7.1. DAMEN shall be entitled, at all times, to demand a change to the scope and/or quality of the Goods and/or Services to be provided, or some other change to the Agreement.</p> <p>7.2. DAMEN shall also be entitled to introduce modifications to the materials, drawings, models, templates, diagrams, computer software, instructions, specifications and the like with regard to the Goods and/or Services to be provided.</p> <p>7.3. If, in the Contractor's opinion, this shall have consequences for the agreed fixed price and/or the implementation/delivery deadline, the Contractor shall (prior to putting the change into effect) inform DAMEN of this in writing as soon as possible and at the latest within 5 working days of the announcement of the required change.</p> <p>7.4. If DAMEN accepts the written statement by the Contractor, as referred to in the preceding paragraph, the parties shall record the change in a change agreement. Change agreements are numbered consecutively. Changes are implemented in accordance with the Agreement; they form part of it.</p> <p>7.5. If, in DAMEN's opinion, the consequences indicated by the Contractor for the price and/or the implementation/delivery deadline are unreasonable or unacceptable, DAMEN shall be entitled to rescind the Agreement in part or in full by sending a written notice to the Contractor, unless this would clearly be unreasonable in view of the circumstances. Rescission under this paragraph will not give either party a right to compensation for any damage or loss.</p> <p>7.6. DAMEN may, at its sole discretion, decide to waive its option to dissolve the Agreement under article 7.5. In that case, DAMEN may instruct the Contractor to put the change into effect and, in that case, the Contractor shall immediately implement the change desired by DAMEN. The extra costs, as well as the savings brought about by the change, shall be settled reasonably and fairly.</p>

<p>8. ĐIỀU 8: HÓA ĐƠN VÀ THANH TOÁN</p> <p>8.1. Các hóa đơn phải thể hiện số đơn đặt hàng của DAMEN, mã số thuế GTGT của DAMEN, được ký và đóng dấu bởi đại diện của nhà thầu, hoàn toàn theo quy định của luật Việt Nam. Hóa đơn sẽ được gửi theo địa chỉ như sau: Công ty TNHH đóng tàu Damen Sông Cầm Thôn Lôi Động, xã Hoàng Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Việt Nam</p> <p>8.2. Trừ phi được thỏa thuận khác, việc thanh toán sẽ được thực hiện trong vòng 60 ngày sau khi nhận được hóa đơn, biên bản giao nhận và chấp thuận hàng hóa và/hoặc dịch vụ cũng như tất cả các phụ tùng, phụ kiện và vật tư tương ứng, và toàn bộ chứng từ có liên quan (như bản vẽ và giấy chứng nhận chất lượng, thử nghiệm, bảo hành và kiểm định, cũng như sổ tay bảo dưỡng, sách và sổ tay hướng dẫn), như đã được đề cập trong điều 2.</p> <p>8.3. DAMEN sẽ gửi biên bản đối chiếu công nợ cho nhà thầu vào cuối năm tài chính, nhà thầu có trách nhiệm phải xác nhận (hoặc xác nhận kèm theo ghi chú) trong vòng 15 ngày sau khi nhận được biên bản này. Damen có quyền từ chối điều chỉnh bất cứ sự khác biệt nào về số tiền nợ sau ngày đó.</p> <p>8.4. DAMEN có quyền thanh toán bất kỳ khoản tiền nào mà DAMEN còn nợ nhà thầu ở bất kỳ thời điểm nào. Bất cứ khi nào DAMEN thanh toán, Damen có thể tuyên bố với nhà thầu rằng các khoản nợ của Damen đã được thanh toán theo yêu cầu của nhà thầu, do đó dẫn đến nghĩa vụ của cả 2 bên đều được hủy bỏ đối với số tiền mà họ có chung. Trong trường hợp DAMEN do có bất kỳ quyền nào yêu cầu nhà thầu bồi thường, DAMEN sẽ có quyền thanh toán và/hoặc tạm hoãn thanh toán mà không ảnh hưởng đến các quyền lợi khác của DAMEN.</p> <p>8.5. Việc thanh toán bởi DAMEN sẽ không tạo ra sự chấp thuận về hàng hóa được bàn giao hoặc sự xác nhận rằng hàng hóa thỏa mãn theo đơn đặt hàng.</p>	<p>8. ARTICLE 8 INVOICING AND PAYMENT</p> <p>8.1. Invoices must state DAMEN's order number, DAMEN VAT code, be stamped and signed by contractor's representatives, to be fully specified according Vietnamese law. Invoice shall be sent to the address as following: Damen Song Cam Shipyard Co., Ltd Loi Dong hamlet, Hoang Dong Commune, Thuy Nguyen Dist., Hai Phong city, Vietnam</p> <p>8.2. Unless agreed otherwise, payment shall be made within 60 days after receipt of the invoice, receipt and approval of the Goods and/or Services as well as all corresponding parts, accessories and aids and all associated documentation (such as drawings and quality, test, warranty and classification certificates, as well as maintenance handbooks, instruction books and manuals), as referred to in article 2,</p> <p>8.3. Damen shall send debt reconciliation statement to the contractor at the end of fiscal year, contractor has the responsibility to confirm (or confirm with comment) within 15 days after having received the statement. Damen shall be entitled to decline an adjustment of any difference in debt amount after the due date.</p> <p>8.4. DAMEN shall be entitled to set off any sums that DAMEN may owe to the Contractor at any time. Whenever DAMEN is entitled to set off, he can make a declaration to the Contractor that his debts be set off against the claim of the Contractor which results in both obligations being extinguished up to the amount which they have in common. In the event that DAMEN by virtue of any title whatsoever shall have or acquire a claim on the Contractor, DAMEN shall be entitled to set off and / or suspend payment without prejudice to its other rights.</p> <p>8.5. Payment by DAMEN shall under no circumstances constitute acceptance of the Goods delivered or acknowledgement that they satisfy the order.</p>
<p>9. ĐIỀU 9: CHẤT LƯỢNG</p> <p>9.1. Nhà thầu sẽ đảm bảo rằng hàng hóa phải:</p> <ol style="list-style-type: none"> Tuân thủ theo hợp đồng và không bị thiếu và/hoặc lỗi; Đã được hoàn thiện, phù hợp với mục đích dự định và không bị lỗi về thiết kế, thi công và/hoặc nguyên vật liệu; Hoàn toàn phù hợp với những yêu cầu theo thông tin được cung cấp bởi DAMEN, mà nhà thầu đã đồng ý theo sự chấp thuận về hợp đồng.; Không chứa bất kỳ chất liệu hoặc chế phẩm cấm nào hay chất liệu mà phải được xử lý bằng phương pháp xử lý rác thải không theo tiêu chuẩn. Được bàn giao cùng với tất cả tài liệu cần thiết để sử dụng, bao gồm ít nhất là sổ tay và sách hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh. Nhà thầu phải đảm bảo rằng nguyên vật liệu được sử dụng là mới và chưa được sử dụng, có ngày sản xuất gần đây và/hoặc được chế tạo riêng cho hợp đồng. <p>9.2. Nhà thầu được coi là phải làm quen, và đảm bảo tuân thủ, tất cả các quy định hợp pháp và luật lệ (quốc tế) khác, bao gồm những quy định được áp dụng bởi Liên minh châu Âu, về hàng hóa và dịch vụ, cũng như những quy định của tổ chức đăng kiểm tương ứng, nếu có, và các tiêu chuẩn về chất lượng và an toàn được sử dụng trong ngành công nghiệp, theo giá trị trong từng trường hợp tại thời điểm bàn giao hoặc hoàn thành công việc theo thỏa thuận.</p> <p>9.3. Nhà thầu phải thực hiện hợp đồng một cách độc lập theo các tiêu chuẩn công nghệ kỹ thuật mới nhất và cũng phải chịu trách nhiệm về việc làm này.</p> <p>9.4. Nhà thầu phải giữ gìn và bảo quản hàng hóa cả bên trong và bên ngoài, trong thời gian trước khi bắt đầu giai đoạn bảo dưỡng, như đã được đề cập trong điều 11, sao cho không bị hư hỏng hoặc mất mát gì mà có thể ảnh hưởng đến tuổi thọ của hàng hóa theo bất cứ cách thức nào.</p> <p>9.5. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về những hậu quả do không tuân thủ những cam kết và nghĩa vụ được đề cập trong điều này.</p>	<p>9. ARTICLE 9 QUALITY</p> <p>9.1 The Contractor shall guarantee that the Goods:</p> <ol style="list-style-type: none"> conform to the Agreement and are free from defects; are complete, suitable for the purpose for which they are intended and free from design, execution and/or material faults; are fully consistent with the requirements contained in the information supplied by DAMEN, which the Contractor has accepted by virtue of its acceptance of the Agreement; do not contain any prohibited substances or preparations or any substances that have to be treated using a non-standard waste treatment method; are delivered with all the documents needed for use, including, at the very least, manuals and instructions for use in the English language. <p>9.1. The Contractor shall guarantee that the materials used are new and unused, have a recent production date and/or have been made specifically for the Agreement.</p> <p>9.2. The Contractor shall be deemed to be familiar with, and shall guarantee compliance with, all legal requirements and other (international) rules, including requirements imposed by the European Union, with regard to the Goods and Services, as well as the regulations of the corresponding classification society, where applicable, and the safety and quality standards operated within the industry, as valid in each case at the moment of delivery or of completion of the agreed work.</p> <p>9.3. The Contractor shall perform the Agreement independently according to the latest technological standards and shall also be responsible for doing so.</p> <p>9.4. The Contractor must preserve and maintain the Goods internally and externally such that, during the period prior to the start of the warranty period, as referred to in article 11, no damage or loss may occur that could affect the service life of the Goods in any way.</p> <p>9.5. The Contractor shall be liable for the consequences of failing to comply with the guarantees and obligations mentioned in this article.</p>

<p>10. ĐIỀU 10: KIỂM TRA, KHẢO SÁT, KIỂM NGHIỆM VÀ THỬ NGHIỆM</p> <p>10.1. DAMEN luôn luôn có quyền tham gia vào các cuộc kiểm tra, khảo sát, kiểm nghiệm và thử nghiệm. Sự vắng mặt của DAMEN trong các cuộc kiểm tra, khảo sát, kiểm nghiệm và thử nghiệm từ đó không tạo thành sự chấp thuận ngầm hoặc tự động.</p> <p>10.2. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm thực hiện các cuộc kiểm tra, khảo sát, kiểm nghiệm và thử nghiệm bởi tổ chức đăng kiểm phù hợp, bao gồm việc bàn giao các giấy chứng nhận (từng phần) theo yêu cầu của tổ chức đăng kiểm.</p> <p>10.3. Các cuộc kiểm tra, khảo sát, kiểm nghiệm và thử nghiệm được thực hiện bởi người kiểm tra của DAMEN hoặc cá nhân hoặc cơ quan được chỉ định bởi DAMEN hoặc bởi khách hàng của DAMEN cho mục đích này có thể diễn ra trước khi bàn giao cũng như trong và sau khi bàn giao. Nếu một số hoặc tất cả hàng hóa đều bị từ chối, DAMEN sẽ thông báo điều này cho nhà thầu bằng văn bản.</p> <p>10.4. Vì mục đích này, nhà thầu phải cấp quyền tiếp cận những nơi mà hàng hóa được sản xuất hoặc cất giữ, phải hợp tác trong các cuộc kiểm tra, khảo sát, kiểm nghiệm và thử nghiệm được đưa ra, và phải cung cấp tài liệu và thông tin cần thiết bằng chi phí của mình.</p> <p>10.5. Nhà thầu phải thông báo cho DAMEN một cách kịp thời (ít nhất 10 ngày trước) về thời gian mà các cuộc kiểm tra, khảo sát, kiểm nghiệm và thử nghiệm được lên kế hoạch thực hiện. DAMEN sau đó phải thông tin cho nhà thầu trong vòng 5 ngày về việc DAMEN sẽ tham gia hay không tham gia các cuộc kiểm tra, khảo sát, kiểm nghiệm và thử nghiệm này.</p> <p>10.6. Chi phí của các cuộc kiểm tra, khảo sát, kiểm nghiệm và thử nghiệm sẽ được trả bởi nhà thầu.</p> <p>10.7. Trong trường hợp từ chối hàng hóa sau khi rủi ro được chuyển sang sở hữu của DAMEN, thì rủi ro của những hàng hóa và dịch vụ bị từ chối này sẽ được chi trả bởi nhà thầu và việc chuyển giao sở hữu rủi ro sớm cho DAMEN sẽ được thay đổi hiệu lực.</p> <p>10.8. Việc phê duyệt hoặc cấp phép của DAMEN cho nhà thầu, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, cũng như các cuộc kiểm tra, khảo sát, kiểm nghiệm và thử nghiệm được đề cập đến trong Các điều khoản và điều kiện này, sẽ không giúp cho nhà thầu thoát khỏi các nghĩa vụ của mình trong hợp đồng này. Các cuộc kiểm tra, khảo sát, kiểm nghiệm và thử nghiệm hàng hóa theo các khoản của điều 10 này sẽ không tạo thành sự bàn giao và chấp thuận.</p>	<p>10. ARTICLE 10 INSPECTIONS, SURVEYS, CHECKS AND TESTS</p> <p>10.1. DAMEN shall always have the authority to attend inspections, surveys, checks and tests. DAMEN's absence from inspections, surveys, checks and tests shall never constitute automatic or tacit approval thereof.</p> <p>10.2. The Contractor shall be responsible for the execution of inspections, surveys, checks and tests by the corresponding classification society, including the delivery of (part-) certificates required by the classification society.</p> <p>10.3. Inspections, surveys, checks and tests executed by DAMEN's inspectors or by persons or authorities designated by DAMEN or by its client(s) for this purpose, may take place prior to the delivery as well as during or after the delivery. If some or all of the Goods are rejected, DAMEN shall report this to the Contractor in writing.</p> <p>10.4. For this purposes, the Contractor shall grant access to the places where the Goods are produced or stored, shall cooperate in the desired inspections, surveys, checks and tests, and shall supply the necessary documentation and information at its expense.</p> <p>10.5. The Contractor shall inform DAMEN in time (at least 10 working days in advance) of the time that the inspections, surveys, checks and tests are scheduled to take place. DAMEN shall then inform the Contractor within 5 working days whether or not it shall attend the inspections, surveys, checks and tests.</p> <p>10.6. The costs of inspections, surveys, checks and tests shall be borne by the Contractor.</p> <p>10.7. In the event of the rejection of the Goods after the title of risk has passed to DAMEN, the risk for the Goods and Services rejected shall be borne by the Contractor and the earlier transfer of title of risk to DAMEN shall be reversed with retroactive effect.</p> <p>10.8. The approval or permission granted by DAMEN to the Contractor, whatever the circumstance, as well as any inspections, surveys, checks and tests as referred to in these terms and conditions, shall not release the Contractor from its obligations under the Agreement. Any inspections, surveys, checks and tests of the Goods in accordance with the provisions of this article 10 shall not constitute delivery or acceptance.</p>
--	--

<p>11. ĐIỀU 11: BẢO HÀNH VÀ SỬA CHỮA</p> <p>11.1. Nhà thầu có nghĩa vụ, theo yêu cầu đầu tiên của DAMEN, phải sửa chữa tất cả những sai lỗi, hư hỏng hoặc khuyết tật phát sinh trong thời gian bảo hành 18 tháng kể từ ngày bàn giao; tuy nhiên thời gian bảo hành này phải có hiệu lực ít nhất trong vòng 12 tháng sau ngày bàn giao chính thức tới người sử dụng cuối cùng của tài sản mà hàng hóa được bàn giao bởi nhà thầu là một bộ phận.</p> <p>11.2. Nếu nhà thầu bàn giao lại và/hoặc sửa chữa hàng hóa và/hoặc phụ tùng từ đó nhằm đáp ứng các nghĩa vụ về bảo hành của mình, thì 12 tháng bảo hành khác kể từ ngày thử vận hành mới sẽ được áp dụng cho những hàng hóa và/hoặc phụ kiện này.</p> <p>11.3. DAMEN sẽ thông tin sớm cho nhà thầu về những sai sót của hàng hóa được bàn giao bởi nhà thầu. Nhà thầu sẽ sửa chữa những sai sót này hoặc thay thế hàng hóa ngay lập tức khi nhận được thông báo này bằng chi phí của mình.</p> <p>11.4. Trong những trường hợp khẩn cấp và nếu sau khi trao đổi với nhà thầu, nhà thầu được cho là không thể hoặc sẽ không xem xét sửa chữa hoặc thay thế hoặc không thể hoặc sẽ không tiến hành đúng cách hoặc đúng thời gian phù hợp, DAMEN sẽ có quyền tự thực hiện sửa chữa hoặc thay thế, hoặc bố trí để bên thứ ba làm, bằng chi phí của nhà thầu.</p> <p>11.5. Việc này sẽ không ảnh hưởng đến các nghĩa vụ của nhà thầu theo hợp đồng này; khoản 2, 3, 6 và 7 của điều này sẽ vẫn duy trì hiệu lực.</p> <p>11.6. Nhà thầu có quyền kiểm tra hàng hóa liên quan trong vòng 60 ngày sau khi sửa chữa hoặc thay thế.</p> <p>11.7. Tất cả chi phí phát sinh nhằm đáp ứng các nghĩa vụ bảo hành của nhà thầu, như đã được đề cập trong điều này, cũng như các chi phí phát sinh mà DAMEN và/hoặc khách hàng của DAMEN phải chịu do hậu quả từ sai lỗi của nhà thầu không thực hiện được nghĩa vụ bảo hành, sẽ do nhà thầu chịu.</p> <p>11.8. DAMEN và khách hàng của DAMEN sẽ chỉ trả lại hàng hóa và/hoặc phụ kiện thay thế theo yêu cầu rõ ràng của nhà thầu hoặc do DAMEN chủ động, và các chi phí và rủi ro sẽ do nhà thầu chịu. DAMEN sẽ cố gắng đáp ứng yêu cầu về việc này nếu có nhu cầu phát sinh.</p>	<p>11. ARTICLE 11 WARRANTY AND REMEDY</p> <p>11.1. The Contractor shall be obliged, on first demand from DAMEN, to remedy all errors, defects or other shortcomings that arise during a warranty period of 18 months from delivery; this warranty period must, however, run for at least 12 months after the official date of the handover to the end user of the property of which the Goods delivered by the Contractor are part of.</p> <p>11.2. If the Contractor redelivers and/or repairs Goods and/or parts thereof in order to meet its warranty obligations, another warranty period of 12 months from the new commissioning date shall apply for these Goods and/or parts.</p> <p>11.3. DAMEN shall inform the Contractor of any shortcomings to Goods delivered by the Contractor as soon as possible. The Contractor shall remedy the shortcomings or replace the Goods immediately upon receipt of this notice at its own expense.</p> <p>11.4. In urgent cases and also if after consulting with the Contractor it must reasonably be assumed that the Contractor cannot or will not see to the remedy or replacement or cannot or will not do so properly or in good time, DAMEN shall have the right to carry out remedy or replacement itself, or to arrange for third parties to do so, at the Contractor's expense.</p> <p>11.5. This shall not affect the Contractor's obligations under the Agreement; paragraphs 2, 3, 6 and 7 of this article shall remain in full force.</p> <p>11.6. The Contractor shall be entitled to inspect the Goods concerned for 60 days after a remedy or replacement of this nature.</p> <p>11.7. All costs incurred in order to meet the warranty obligations of the Contractor, as referred to in this article, as well as the extra costs that DAMEN and/or its client must incur as a consequence of the Contractor's failure to meet the warranty obligations, shall be borne by the Contractor.</p> <p>11.8. Return of the replaced Goods and/or parts by DAMEN or its client shall only take place at the express request of the Contractor or on DAMEN's own initiative, and shall be at the Contractor's expense and risk. DAMEN shall endeavour to meet a request of this nature, should the occasion arise.</p>
<p>12. ĐIỀU 12: TÍNH BẢO MẬT</p> <p>12.1. Nhà thầu phải bảo đảm tính bảo mật với bên thứ ba về các thông tin và bí quyết sản xuất của công ty, hiểu rộng hơn là bất nguồn từ DAMEN mà nhà thầu mới biết đến theo bất cứ cách nào.</p> <p>12.2. Nhà thầu không được phép công khai dưới bất cứ hình thức nào về việc thực hiện hợp đồng hay duy trì liên lạc trực tiếp hoặc gián tiếp với khách hàng của DAMEN mà không có sự đồng ý trước của DAMEN bằng văn bản.</p> <p>12.3. DAMEN có thể quy định điều kiện cho sự đồng ý đó.</p> <p>12.4. Nhà thầu không được phép sao chụp hoặc cho phép bên thứ ba hiểu rõ các tài liệu có liên quan đến hợp đồng, như bản vẽ, sơ đồ và các thông tin khác về công ty, ngoài những thông tin cần thiết trong nội dung cần thực hiện của hợp đồng và chỉ được phép sau khi có được sự đồng ý trước của DAMEN bằng văn bản.</p> <p>12.5. Nhà thầu cũng phải quy định các nghĩa vụ được nhắc đến trong điều này cho tất cả nhân viên của mình có liên quan trong việc thực hiện hợp đồng.</p>	<p>12. ARTICLE 12 CONFIDENTIALITY</p> <p>12.1. The Contractor shall guarantee confidentiality vis-à-vis third parties in respect of any company information and know-how, in the broadest sense of the word, originating from DAMEN that has come or been brought to its knowledge in any way.</p> <p>12.2. The Contractor shall not be permitted to give any form of publicity to the performance of the Agreement or to maintain direct or indirect contact with DAMEN's client(s) without DAMEN's prior written consent.</p> <p>12.3. DAMEN may condition such consent.</p> <p>12.4. The Contractor shall not be permitted to duplicate or allow third parties insight into documents relating to the Agreement, such as drawings, diagrams and other company information, aside from that which is necessary within the context of performance of the Agreement and only after obtaining DAMEN's prior approval in writing.</p> <p>12.5. The Contractor shall also impose the obligations stated in this article on all its personnel who are involved in performing the Agreement.</p>
<p>13. ĐIỀU 13: QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHỆ VÀ TRÍ TUỆ</p> <p>13.1. Nhà thầu phải đảm bảo rằng việc sử dụng, bao gồm việc bán lại, hàng hóa mà họ bàn giao, hoặc các phương tiện mà nhà thầu mua hoặc tạo ra cho DAMEN, sẽ không vi phạm các quyền về sáng chế, quyền thương hiệu, quyền mô hình, bản quyền hoặc các quyền khác của bên thứ ba.</p> <p>13.2. Nhà thầu phải bảo đảm cho DAMEN khỏi những khiếu nại phát sinh do sự vi phạm về các quyền đã được đề cập đến trong mục trước và phải đền bù cho những hư hỏng hoặc thiệt hại của DAMEN do hậu quả của sự vi phạm này.</p>	<p>13. ARTICLE 13 INDUSTRIAL AND INTELLECTUAL PROPERTY</p> <p>13.1. The Contractor shall guarantee that the use, including resale, of the Goods it delivers, or of the aids it purchases or creates for DAMEN, shall not infringe patent rights, trademark rights, model rights, copyrights or other rights of third parties.</p> <p>13.2. The Contractor shall indemnify DAMEN against any claims arising from any infringement of the rights referred to in the preceding paragraph and shall compensate DAMEN for any damage or loss as a consequence of any infringement.</p>

<p>14. ĐIỀU 14: CHUYỂN GIAO QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ</p> <p>14.1. Nhà thầu không thể chuyển và/hoặc bàn giao bất kỳ hoặc tất cả các quyền và nghĩa vụ của họ trong hợp đồng này cho bên thứ ba khi không có sự đồng ý trước của DAMEN bằng văn bản.</p> <p>14.2. Nhà thầu không được ký hợp đồng phụ với bên thứ ba để hoàn thành các nghĩa vụ của mình theo hợp đồng, kể cả từng phần hay toàn bộ, khi không có sự đồng ý trước của DAMEN bằng văn bản. DAMEN có quyền từ chối đồng ý hoặc quy định điều kiện cho sự đồng ý của mình. Bất kỳ sự đồng ý nào của DAMEN cũng không giúp cho nhà thầu tránh khỏi các nghĩa vụ của mình theo hợp đồng.</p> <p>14.3. Trong trường hợp DAMEN đồng ý để nhà thầu ký hợp đồng phụ với bên thứ ba, nhà thầu phải đảm bảo rằng các điều kiện và điều khoản chung về mua bán này sẽ được áp dụng cho hợp đồng thầu phụ và phải chuyển cho DAMEN quyền khiếu nại trực tiếp với nhà thầu phụ trong việc thuê ngoài.</p> <p>14.4. DAMEN được phép chuyển giao và/hoặc bàn giao quyền và/hoặc nghĩa vụ trong hợp đồng, từng phần hoặc toàn bộ, bao gồm tất cả các quyền bảo hành, cho khách hàng của DAMEN hoặc người sử dụng cuối cùng. Nhà thầu phải đồng ý việc này trước, và có nghĩa vụ, theo yêu cầu đầu tiên của DAMEN, hỗ trợ, trợ giúp và/hoặc thực hiện bất cứ hành động nào cần thiết cho việc chuyển giao hợp pháp một cách vô điều kiện và không trì hoãn.</p>	<p>14. ARTICLE 14 TRANSFER OF RIGHTS AND OBLIGATIONS</p> <p>14.1. The Contractor cannot and may not transfer and/or assign any or all of its rights and obligations under the Agreement to third parties without first obtaining DAMEN's consent in writing.</p> <p>14.2. The Contractor shall not subcontract the fulfilment of its obligations under the Agreement, either in part or in full, to third parties without DAMEN's prior written consent. DAMEN shall have the right to refuse consent or to condition its consent. Any consent by DAMEN shall not release the Contractor from its obligations under the Agreement.</p> <p>14.3. In case of subcontracting to third parties with DAMEN's approval, the Contractor shall ensure that these Terms and Conditions of Purchase apply to the Subcontracting agreement and shall transfer to DAMEN a direct claim against the subcontractor in respect of the outsourcing.</p> <p>14.4. DAMEN shall be permitted to transfer and/or assign rights and/or obligations under the Agreement, in part or in full, including all warranty rights, to its client or the end user. The Contractor shall agree to this in advance, and shall be obliged, at DAMEN's first request, to assist, support and/or perform any action necessary for a legally valid transfer unconditionally and without delay.</p>
<p>15. ĐIỀU 15: TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ VÀ BẢO HIỂM</p> <p>15.1. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm hoàn toàn, và bảo đảm cho DAMEN khỏi, bất kỳ hư hỏng hoặc thiệt hại nào mà DAMEN hoặc bên thứ ba đang và/hoặc sẽ phải chịu do hậu quả từ những khuyết tật của sản phẩm và hàng hóa đã được bàn giao.</p> <p>15.2. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm hoàn toàn, và bảo đảm cho DAMEN khỏi bất kỳ hư hỏng hoặc thiệt hại nào mà DAMEN hoặc bên thứ ba đang và/hoặc sẽ phải chịu do hậu quả từ hành động hoặc sự bỏ sót phụ kiện của nhà thầu, nhân viên hoặc bất kỳ người nào mà nhà thầu đưa vào để thực hiện hợp đồng, hoặc do hậu quả của việc sử dụng các phương tiện hỗ trợ sai bởi nhà thầu, nhân viên hoặc bất kỳ người nào mà nhà thầu đưa vào để thực hiện hợp đồng.</p> <p>15.3. Nhà thầu phải bảo đảm cho DAMEN thoát khỏi trách nhiệm trong bất kỳ khiếu nại nào từ bên thứ ba về việc đền bù hư hỏng hoặc thiệt hại trên cơ sở trách nhiệm pháp lý đã được đề cập trong 2 khoản trước.</p> <p>15.4. Khi áp dụng điều này, cán bộ nhân viên của DAMEN sẽ được coi là bên thứ ba.</p> <p>15.5. DAMEN có quyền lên hóa đơn cho nhà thầu đối với tất cả các chi phí do tòa quyết định và ngoại tụng cùng với các khoản thu mà nhà thầu còn nợ DAMEN cũng như lãi suất của các khoản này, bao gồm phí duy trì, sở hữu, bảo quản, lưu giữ và bảo hiểm. Tuy nhiên, DAMEN sẽ không có nghĩa vụ bảo quản hoặc bảo hiểm các mục được giữ lại.</p> <p>15.6. Nhà thầu phải mua bảo hiểm đầy đủ theo trách nhiệm đã được đề cập trong điều này, ngoại trừ nguồn cung cấp từ DAMEN và khách hàng của DAMEN. Nhà thầu phải cung cấp cho DAMEN bản copy hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu đầu tiên của DAMEN.</p>	<p>15. ARTICLE 15 LIABILITY AND INSURANCE</p> <p>15.1. The Contractor shall be fully liable for, and shall indemnify DAMEN against, any damage or loss is and/or will be suffered by DAMEN or by third parties as a consequence of defects of its product and of Goods that it has delivered.</p> <p>15.2. The Contractor shall be fully liable for, and shall indemnify DAMEN against, any damage or loss that is and/or will be suffered by DAMEN or by third parties as a consequence of acts or omissions on the part of the Contractor, its personnel or anyone that the Contractor has involved in the performance of the Agreement, or as a consequence of the use of defective aids by the Contractor, its personnel or anyone that the Contractor has involved in the performance of the Agreement.</p> <p>15.3. The Contractor shall indemnify DAMEN against any claims from third parties for compensation for damage or loss on the basis of liability as referred to in the preceding two paragraphs.</p> <p>15.4. For the application of this article, DAMEN's personnel and employees shall be regarded as a third party.</p> <p>15.5. DAMEN shall be entitled to invoice the Contractor for all judicial and extrajudicial costs associated with collecting amounts that the Contractor owes to DAMEN as well as any interest payable on these, including the costs of retention, seizure, maintenance, storage and insurance. DAMEN shall not, however, be obliged to maintain or insure any withheld items.</p> <p>15.6. The Contractor shall take out adequate insurance against the liability as referred to in this article, with the exclusion of any recourse against DAMEN and its clients. The Contractor will provide DAMEN at first request of DAMEN a copy of the insurance policy.</p>

<p>16. ĐIỀU 16: VI PHẠM VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG</p> <p>16.1. DAMEN có quyền chấm dứt và / hoặc hủy bỏ toàn bộ hoặc một phần của hợp đồng trước thời hạn bằng cách gửi thông báo bằng văn bản tới Nhà thầu.</p> <p>Nhà thầu phải ngay lập tức ngừng thực hiện hợp đồng khi nhận được văn bản thông báo này.</p> <p>DAMEN phải thanh toán cho nhà thầu tất cả các chi phí hợp lý về hàng hóa và dịch vụ đã được bàn giao hoặc cung cấp, cũng như các nghĩa vụ đã được cam kết bởi nhà thầu, nhưng nhà thầu không thể yêu cầu bồi thường cho những thiệt hại về lợi nhuận và chi phí vượt mức. Trong trường hợp DAMEN thanh toán trước, nhà thầu sẽ phải hoàn trả bất kỳ khoản tiền đã được chi trả nào theo yêu cầu đầu tiên của DAMEN.</p> <p>16.2. Trong trường hợp nhà thầu không thực hiện được nghĩa vụ của mình theo hợp đồng hoặc các thỏa thuận phát sinh từ đó, cũng như trong trường hợp phá sản hoặc tạm ngừng thanh toán, và trong trường hợp đóng cửa, thanh lý, tiếp quản, chia tách, sát nhập hoặc bất kỳ trường hợp nào tương tự xảy ra đối với công ty của nhà thầu, nhà thầu sẽ tự động được xem là sai hẹn theo luật hiện hành. Trong trường hợp đó, DAMEN được quyền đơn phương hủy bỏ toàn bộ hoặc một phần của hợp đồng bằng cách gửi một lá thư bảo đảm cho nhà thầu mà không cần phải thông báo hoặc nhờ đến tòa án, và/hoặc trì hoãn các nghĩa vụ thanh toán, và/hoặc chuyển giao toàn bộ hoặc từng phần việc thực hiện hợp đồng cho bên thứ ba, và DAMEN không có nghĩa vụ thanh toán bất kỳ khoản bồi thường nào, bên cạnh đó DAMEN cũng có thêm quyền được bồi thường toàn bộ và hoàn trả các khoản đã thanh toán từ trước.</p> <p>16.3. Nhà thầu có nghĩa vụ phải giảm tối thiểu những hậu quả gây ra bởi việc không thực hiện được các nghĩa vụ theo hợp đồng. Tất cả các chi phí có liên quan sẽ được chi trả bởi nhà thầu. Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về những hư hỏng hoặc thiệt hại mà DAMEN gặp phải do hậu quả của việc vi phạm này, bao gồm các khoản phạt theo hợp đồng mà DAMEN phải trả cho khách hàng của mình.</p>	<p>16. ARTICLE 16 BREACH AND RESCISSION</p> <p>16.1. DAMEN shall be entitled, at all times, to terminate and/or rescind all or part of the Agreement prematurely by sending written notification to the Contractor.</p> <p>The Contractor shall cease performance of the Agreement immediately upon receipt of the written notification.</p> <p>DAMEN shall pay the Contractor all reasonable costs for Goods and Services already delivered or provided, as well as for obligations entered into by the Contractor, but the Contractor shall not, under any circumstance, be able to claim compensation for any loss of profit or costs of overhead. In the event of advanced payment by DAMEN, the Contractor shall repay any payments already made to DAMEN at its first request.</p> <p>16.2. In the event that the Contractor fails in the performance of its obligations under the Agreement or any other agreements stemming there from, as well as in the event of its bankruptcy or a moratorium on payments, and in the event of closure, liquidation, takeover, demerger, merger or any comparable situation relating to the Contractor's company, the Contractor shall be automatically in default by operation of law. In that case, DAMEN shall be entitled, without serving notice and without recourse to the courts, to rescind all or part of the Agreement unilaterally by means of a registered letter to the Contractor and/or to suspend payment obligations and/or to transfer performance of the Agreement to third parties in part or in full, without DAMEN being obliged to pay any compensation, and DAMEN shall further be entitled to full compensation and the refund of payments already made.</p> <p>16.3. The Contractor shall be obliged to minimise the consequences of any failure in the performance of its obligations under the Agreement. All associated costs shall be borne by the Contractor. The Contractor shall be fully liable for any damage or loss suffered by DAMEN as a consequence of the breach, including any contractual penalties that DAMEN owes to its own client.</p>
<p>17. ĐIỀU 17: TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG</p> <p>17.1. Nếu nhà thầu bị ngăn cản không hoàn thành được các nghĩa vụ của mình theo hợp đồng bởi các trường hợp bất khả kháng, các điều khoản 6:75 trong bộ luật dân sự của Hà Lan sẽ được áp dụng.</p> <p>17.2. Trong trường hợp bất khả kháng như đã được đề cập trong mục 1 của điều này, nhà thầu phải thông báo cho DAMEN bằng văn bản trong vòng 24 giờ, trình bày rõ lý do. Bên cạnh đó, nhà thầu phải cố gắng hết sức để khắc phục sự trở ngại và hạn chế những hư hỏng hoặc thiệt hại.</p> <p>17.3. Trong trường hợp bất khả kháng như đã được đề cập trong mục 1 của điều khoản này, nghĩa vụ của cả hai bên sẽ được tạm hoãn trong thời gian xảy ra trường hợp bất khả kháng, ngoại trừ các nghĩa vụ vẫn có thể được hoàn thành.</p> <p>17.4. Trong trường hợp này, DAMEN sẽ chỉ có nghĩa vụ thanh toán cho những nghĩa vụ đã thực sự được hoàn thành bởi nhà thầu theo hợp đồng.</p> <p>17.5. Ngay khi trường hợp bất khả kháng kết thúc chắc chắn là ngay khi có thể, kế hoạch thực hiện, như đã được đề cập trong điều 3.2 của các điều kiện và điều khoản này, phải được điều chỉnh bằng cách thay đổi như đã được quy định trong điều 7 của các điều kiện và điều khoản này. Giá đã thỏa thuận sẽ không thay đổi.</p> <p>17.6. Nếu trường hợp bất khả kháng kéo dài một cách bất lợi xét trên phương diện về các nghĩa vụ của DAMEN đối với khách hàng của mình, DAMEN sẽ được quyền hủy bỏ hợp đồng. Trong trường hợp đó, nhà thầu phải hoàn trả tất cả các khoản thanh toán mà họ đã nhận từ DAMEN.</p>	<p>17. ARTICLE 17 FORCE MAJEURE</p> <p>17.1. If the Contractor is prevented from meeting its obligations under the Agreement by force majeure, the provisions of article 6:75 of the Dutch Civil Code shall apply.</p> <p>17.2. In the event of force majeure as referred to in paragraph 1 of this article, the Contractor must notify DAMEN in writing within 24 hours, stating the reasons. In addition, the Contractor must make every possible effort to overcome the impediment and to limit any damage or loss.</p> <p>17.3. In the force majeure situation as referred to in paragraph 1 of this article, the obligations of both parties shall be suspended for the duration of this situation, with the exception of any obligations that can still be met.</p> <p>17.4. In a situation of this nature, DAMEN shall only be obliged to issue payments for those obligations under the Agreement that have indeed been met.</p> <p>17.5. As soon as the force majeure situation ends or any sooner as is technically possible, the implementation schedule, as referred to in article 3.2 of these terms and conditions, will be adjusted by means of a change as stated in article 7 of these terms and conditions. The agreed price shall not be changed.</p> <p>17.6. If the force majeure situation is going to last an unreasonably long time in view of DAMEN's obligations regarding its own client, DAMEN shall be entitled to dissolve the Agreement. In that case, the Contractor shall refund all the instalments that it has already received from DAMEN.</p>

<p>18. ĐIỀU 18: SỬ DỤNG NGUYÊN VẬT LIỆU ĐỂ XUẤT KHẨU</p> <p>18.1. Nhà thầu có nghĩa vụ, trước khi chấp nhận đơn đặt hàng, phải kiểm tra xem Hàng hoá để bàn giao, đã được gia công hoặc xử lý theo cách khác, có thể xuất khẩu đến đích cuối cùng được chỉ định bởi DAMEN hay không và có trách nhiệm phải cung cấp bất kỳ giấy phép xuất khẩu nào theo yêu cầu.</p> <p>18.2. Nếu Nhà thầu thấy hàng hóa để bàn giao, đã được gia công hoặc xử lý theo cách khác, không thể xuất khẩu đến đích cuối cùng được chỉ định bởi DAMEN, Nhà thầu phải thông báo ngay cho DAMEN bằng văn bản</p> <p>18.3. Trong trường hợp đó, Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại hoặc tổn thất nào của DAMEN hoặc bên thứ ba mà bị gây ra bởi Nhà thầu không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ giao hàng.</p> <p>18.4. Nhà thầu phải bảo đảm cho DAMEN tránh khỏi mọi khiếu nại của bên thứ ba về việc bồi thường thiệt hại hoặc tổn thất trên cơ sở trách nhiệm pháp lý như đã được đề cập trong khoản 3 của điều này.</p>	<p>18. ARTICLE 18 USE OF MATERIALS FOR EXPORT</p> <p>18.1. The Contractor shall be obliged, prior to accepting the order, to investigate whether the Goods for delivery, processed or otherwise, may be exported to the final destination indicated by DAMEN and shall be responsible for the provision of any export permits required.</p> <p>18.2. If the Contractor finds that the Goods for delivery, processed or otherwise, cannot be exported to the final destination indicated by DAMEN, the Contractor shall inform DAMEN of this immediately in writing.</p> <p>18.3. In that case, the Contractor shall be liable for any damage or loss suffered by DAMEN or by third parties that is caused by the Contractor's inability to meet its obligation to deliver the Goods.</p> <p>18.4. The Contractor shall indemnify DAMEN against any claims from third parties for compensation for damage or loss on the basis of liability as referred to in paragraph 3 of this article.</p>
<p>19. ĐIỀU 19: NHÂN SỰ</p> <p>19.1. Bất kỳ nhân viên nào được thuê bởi Nhà thầu để thực hiện Hợp đồng sẽ phải tuân thủ các quy định của DAMEN, và trong trường hợp không có quy định của DAMEN, phải đáp ứng được các yêu cầu chung về kỹ năng và chuyên môn.</p> <p>19.2. Nếu DAMEN cho rằng nhân viên không đủ năng lực, DAMEN sẽ có quyền yêu cầu nhân viên đó nghỉ việc và Nhà thầu phải có trách nhiệm phải tìm người thay thế ngay lập tức, theo khoản 1 của điều này.</p> <p>19.3. Nhà thầu không được phép, nếu không có sự đồng ý trước của DAMEN bằng văn bản, bố trí sử dụng lao động tạm thời.</p> <p>19.4. Nếu hợp đồng liên quan đến việc thực hiện công việc hoặc cung cấp dịch vụ, trước khi bắt đầu thực hiện, Nhà thầu phải cung cấp cho DAMEN danh sách các nhân viên mà Nhà thầu sử dụng bằng giấy, nêu rõ tên, địa chỉ, ngày sinh và số điện thoại cùng với bản sao giấy tờ chứng minh nhân thân hợp lệ cho mỗi người, cũng như tất cả các tài liệu theo yêu cầu của pháp luật và bất kỳ thông tin nào khác mà DAMEN yêu cầu liên quan đến những nhân viên này. Nếu thông tin này thay đổi thì cũng phải thông báo ngay cho DAMEN.</p>	<p>19. ARTICLE 19 PERSONNEL</p> <p>19.1. Any personnel engaged by the Contractor in the performance of the Agreement shall comply with the requirements imposed by DAMEN and, in the absence thereof, with the general requirements regarding skills and expertise.</p> <p>19.2. If DAMEN is of the opinion that personnel are inadequately qualified, DAMEN shall be entitled, at all times, to order the removal of such personnel and the Contractor shall be obliged to replace them immediately, with due regard for paragraph 1 of this article.</p> <p>19.3. The Contractor shall not be authorised, without first obtaining DAMEN's consent in writing, to make use of (temporary) workers who have been placed at its disposal.</p> <p>19.4. If the Agreement relates to the execution of work or the provision of services, the Contractor shall, prior to commencing the activities, supply DAMEN with a list in writing of the personnel who shall be engaged by the Contractor, specifying their names, addresses, dates of birth and citizen service numbers, together with a copy of valid proof of identity for each person, as well as all documents required by law and any other information that DAMEN desires in relation to these personnel. Changes to this information shall also be communicated to DAMEN without delay.</p>

<p>20. ĐIỀU 20: CÔNG VIỆC TRONG PHẠM VI CƠ SỞ KINH DOANH / TÀI SẢN</p> <p>20.1. Trước khi bắt đầu thực hiện hợp đồng, Nhà thầu phải đảm bảo rằng họ nhận biết được các tình huống trên phạm vi cơ sở kinh doanh / tài sản nơi mà công việc được tiến hành và chúng có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện hợp đồng.</p> <p>20.2. Bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc trì hoãn thực hiện hợp đồng hoặc các chi phí khác phát sinh bởi các tình huống nêu trên đều phải được chi trả bởi Nhà thầu.</p> <p>20.3. Nhà thầu và bất kỳ nhà thầu phụ nào sẽ luôn có nghĩa vụ:</p> <p>20.4. thực hiện các công việc theo yêu cầu một cách hợp lý, đáng tin cậy và phù hợp với các quy định của hợp đồng;</p> <p>20.5. chỉ tuân theo lệnh và chỉ thị của DAMEN;</p> <p>20.6. về cơ bản, đại diện của nhà thầu phải có mặt tại cơ sở kinh doanh / tài sản trong giờ làm việc; sự vắng mặt, thay thế và liên lạc của họ sẽ được sắp xếp dựa trên ý kiến được tham khảo từ DAMEN;</p> <p>20.7. theo yêu cầu đầu tiên của DAMEN, xuất trình các tài liệu mà luật pháp yêu cầu;</p> <p>20.8. cung cấp cho DAMEN một bản ghi chép hàng tuần về số giờ lao động, tên và số điện thoại của tất cả các nhân viên được thuê bởi Nhà thầu trong công việc từng tuần;</p> <p>20.9. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình đối với các nhân viên tham gia vào công việc;</p> <p>20.10. cung cấp cho DAMEN, theo yêu cầu đầu tiên của DAMEN, một bản kê khai các khoản thanh toán gần đây của họ từ Cục Quản lý Thuế Hà Lan, như đã được đề cập trong khuôn khổ Thuế và Tiền lương và Đóng góp An Sinh Xã hội của Hà Lan (Trách nhiệm của nhà thầu phụ);</p> <p>20.11. không được đưa bất kỳ báo giá hoặc đơn chào hàng nào cho khách hàng của DAMEN để xin gia hạn hoặc thay đổi công việc của DAMEN;</p> <p>20.12. bảo đảm cho DAMEN tránh khỏi bất kỳ yêu cầu bồi thường nào, bởi bất kỳ lý do nào, mà gây ra bởi nhân viên của họ, trừ trường hợp do cố ý hoặc sơ suất của đại diện DAMEN và / hoặc người thực hiện mà DAMEN nhận biết được, và cung cấp bảo hiểm phù hợp đối với trách nhiệm đó.</p> <p>20.13. Nhà thầu phải đảm bảo rằng nhân viên mà họ sử dụng trong phạm vi cơ sở kinh doanh/ tài sản của DAMEN mặc quần áo công nghiệp, có ghi tên công ty rõ ràng, cũng như các thiết bị bảo hộ cá nhân.</p> <p>20.14. Nhà thầu phải đảm bảo rằng sự có mặt của họ và nhân viên của họ trên phạm vi cơ sở kinh doanh / tài sản của DAMEN sẽ không cản trở tiến trình công việc của DAMEN và các bên thứ ba. Nhà thầu và nhân viên của mình sẽ phải tuân thủ các hướng dẫn của nhân viên quản lý và giám sát của DAMEN.</p> <p>20.15. Công việc đã thỏa thuận phải được thực hiện trong giờ làm việc bình thường của DAMEN.</p> <p>20.16. Bất kỳ công việc nào cũng chỉ được phép thực hiện ngoài giờ làm việc bình thường của DAMEN sau khi có sự đồng ý của DAMEN bằng văn bản. Các chi phí liên quan cho DAMEN hoặc khách hàng của họ sẽ do Nhà thầu chịu. Nhà thầu phải tự xem xét tất cả các thủ tục cần thiết theo quy định của DAMEN (giấy phép làm thêm giờ, vv) và phải thực hiện một cách kịp thời.</p> <p>20.17. Việc lưu giữ nguyên vật liệu trên cơ sở kinh doanh / tài sản của DAMEN sẽ được Nhà thầu chi trả và chịu rủi ro và chỉ được phép sau khi có sự đồng ý trước của DAMEN bằng văn bản. Nhà thầu không được lưu giữ thêm bất kỳ nguyên vật liệu nào trên cơ sở kinh doanh / tài sản của DAMEN trừ khi cần thiết để thực hiện hợp đồng theo ý kiến của DAMEN.</p>	<p>20. ARTICLE 20 WORK ON THE BUSINESS PREMISES / PROPERTY</p> <p>20.1. Prior to commencing performance of the Agreement, the Contractor must make sure that it is aware of the circumstances on the business premises/property where the work must be carried out and that might have an impact on the performance of the Agreement.</p> <p>20.2. Any costs from a delay in performance of the Agreement or other costs caused by circumstances as referred to above shall be at the Contractor's expense and risk.</p> <p>20.3. The Contractor and any subcontractors shall be obliged, at all times:</p> <p>20.4. to execute the work required of them properly, reliably and in accordance with the provisions of the Agreement;</p> <p>20.5. to follow only the orders and instructions given by DAMEN;</p> <p>20.6. to, in principle, have their representatives available on the business premises/property during working hours; their absence, replacement and contactability shall be arranged in consultation with DAMEN;</p> <p>20.7. to have and, at DAMEN's first request, to show documents that are required of them by law;</p> <p>20.8. to supply DAMEN with a weekly record of the man hours, names and citizen service numbers of all personnel involved by the Contractor in the work from week to week;</p> <p>20.9. to strictly observe all their obligations vis-à-vis the personnel they involve in the work;</p> <p>20.10. to provide DAMEN, at DAMEN's first request, with a copy of a recent declaration concerning their payment performance from the Dutch Tax Administration, as referred to within the framework of the Dutch Wages and Salaries Tax and Social Security Contributions (Liability of Subcontractors) Act;</p> <p>20.11. to refrain from submitting any quotations or offers to DAMEN's client for extensions or changes to DAMEN's work;</p> <p>20.12. to indemnify DAMEN against any claims, for whatever reason, by the personnel they have engaged, save in the event of intent or gross negligence on the part of representatives of DAMEN and/or executives who can be identified with DAMEN, and to take out appropriate insurance against such liability.</p> <p>20.13. The Contractor shall ensure that the personnel it employs on DAMEN's business premises/property wear industrial clothing, with the company name clearly visible, as well as personal protective equipment.</p> <p>20.14. The Contractor shall ensure that its presence and the presence of its personnel on DAMEN's business premises/property shall not impede the undisturbed progress of the work by DAMEN and third parties. The Contractor and its personnel shall undertake to obey the instructions given by DAMEN's management and supervisory personnel.</p> <p>20.15. The agreed work must be executed within the normal working hours of DAMEN.</p> <p>20.16. Any performance of work outside the normal working hours of DAMEN shall only be permitted after first obtaining DAMEN's consent in writing. The associated costs for DAMEN or its client shall be borne by the Contractor. The Contractor shall itself see to all the necessary formalities as stipulated by DAMEN (overtime permits, etc.), and shall do so in a timely manner.</p> <p>20.17. Any storage of materials on the business premises/property shall be at the Contractor's expense and risk and shall only be permitted after first obtaining DAMEN's consent in writing. The Contractor may not store any more material on DAMEN's business premises/property than is necessary, in DAMEN's opinion, for performance of the Agreement.</p>
--	---

<p>21. ĐIỀU 21: CHỨNG TỪ XUẤT NHẬP KHẨU (chỉ áp dụng cho hàng hóa được coi là hàng hóa xuất nhập khẩu theo quy định Pháp luật Việt Nam)</p> <p>21.1. Nhà thầu phải cung cấp cho Damen vận đơn vận chuyển trong vòng 3 ngày sau ngày xếp hàng lên tàu. Vận đơn express / Vận đơn CP, Vận đơn phải phát hành với người nhận hàng là "Công ty TNHH Đóng tàu Damen Sông Cấm"</p> <p>21.2. Nhà thầu phải cung cấp cho Damen 03 bản gốc hoá đơn thương mại và 03 bản gốc Danh mục đóng gói. Hóa đơn thương mại phải có mã số thuế GTGT, mã số đặt mua, số đơn đặt hàng, mã số hàng, đơn giá, số lượng và tổng số tiền. Danh mục đóng gói phải thể hiện số đơn đặt hàng, mã số hàng, tổng lượng và Kích thước</p>	<p>21. ARTICLE 21 SHIPPING DOCUMENT (Only applicable to goods considered as export goods or import goods in accordance with Vietnamese law)</p> <p>21.1. The Contractor shall provide Damen Bill of lading within 3 days after on board date, Express/CP Bill of lading type, Bill of lading shall make out Consignee "Damen Song Cam Shipyard Co., Ltd"</p> <p>21.2. The Contractor shall provide Damen 3 original copies of Commercial invoice and 3 original copies of packing list. The Commercial invoice shall show VAT number, Purchas Order number, Part number, unit price, quantity and total amount. The Packing list shall show Purchas Order number, Part number, weight and dimension.</p>
<p>22. ĐIỀU 22: AN TOÀN, SỨC KHỎE VÀ MÔI TRƯỜNG</p> <p>22.1. Nhà thầu có nghĩa vụ, tuân thủ theo tất cả các quy định pháp luật có liên quan và các quy định, quy tắc của DAMEN về an toàn, sức khoẻ và môi trường, phải đảm bảo rằng công việc được thực hiện theo cách thức mà sự an toàn của mọi người trên cơ sở kinh doanh/ tài sản của Damen được bảo đảm và sức khoẻ của họ được bảo vệ; và các phòng, thiết bị và dụng cụ mà Nhà thầu bố trí cho công việc được thiết lập và duy trì cũng theo cách thức đó; với các biện pháp được thực hiện và các hướng dẫn được ban hành cho việc thực hiện công việc, mà cần thiết một cách hợp lý để phòng tránh cho bất cứ ai bị tổn hại khi thực hiện công việc của họ.</p> <p>22.2. Một bản sao các quy định về an toàn, sức khoẻ và môi trường của DAMEN sẽ được DAMEN cung cấp cho Nhà thầu ngay lập tức theo yêu cầu của họ.</p> <p>22.3. Nhà thầu chịu trách nhiệm đảm bảo, và cam kết đảm bảo rằng nhân viên của mình luôn tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật và các quy định của DAMEN liên quan đến an toàn, sức khoẻ và môi trường.</p> <p>22.4. DAMEN có quyền từ chối nhân viên làm việc cho Nhà thầu vào các cơ sở kinh doanh / tài sản và / hoặc di rời họ khỏi khu vực thi công nếu các quy định và quy tắc được đề cập trong điều này không được tuân thủ. Trong trường hợp đó, Nhà thầu có nghĩa vụ phải thay thế nhân viên đó ngay lập tức.</p> <p>22.5. Nhà thầu phải luôn bảo đảm về việc hủy bỏ rác thải của mình, bao gồm chất thải hóa học và bao bì. Với việc hủy bỏ chất thải hóa học, Nhà thầu phải cam kết tạo ra bản khai báo gồm các chi tiết về tính chất độc hại của sản phẩm được di rời.</p> <p>22.6. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm và đảm bảo cho DAMEN khỏi bất kỳ thiệt hại hoặc mất mát nào mà DAMEN hoặc bên thứ ba phải chịu do Nhà thầu không thực hiện hủy bỏ chất thải của mình hoặc hủy bỏ rác thải không đầy đủ, không đúng cách hoặc không kịp thời.</p> <p>22.7. Nhà thầu không được phép lưu trữ và / hoặc sử dụng các chất nguy hiểm và / hoặc có hại cho sức khoẻ trong phạm vi cơ sở kinh doanh / tài sản của DAMEN, trừ khi DAMEN đã đồng ý với điều này bằng văn bản trước.</p> <p>22.8. DAMEN được quyền từ chối cấp phép hoặc lên điều kiện cho việc cấp phép. Nếu được cấp phép bởi DAMEN, việc lưu trữ cũng luôn phải tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.</p> <p>22.9. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm và bảo đảm cho DAMEN khỏi bất kỳ thiệt hại hoặc mất mát nào mà DAMEN hoặc bên thứ ba phải chịu do việc lưu trữ, sử dụng, phân phát, giải phóng và / hoặc đóng gói không đúng cách các chất nguy hiểm và / hoặc có hại cho sức khoẻ.</p> <p>22.10. Để áp dụng điều khoản này, nhân viên của DAMEN sẽ được coi là bên thứ ba.</p>	<p>22. ARTICLE 22 SAFETY, HEALTH AND THE ENVIRONMENT</p> <p>22.1. The Contractor shall be obliged, with due regard to all relevant statutory regulations and DAMEN's own regulations and rules concerning safety, health and the environment, to ensure that the work is carried out in such a way that the safety of everyone on DAMEN's business premises/property has been assured and their health has been protected, and that the rooms, equipment and tools in which or with which the Contractor arranges for the work to be performed have been set up and are maintained in such a way, with measures taken and instructions issued for the execution of the work, that is reasonably necessary to prevent anyone from suffering harm while carrying out their work.</p> <p>22.2. A copy of DAMEN's safety regulations and rules concerning safety, health and the environment shall be made available by DAMEN to the Contractor immediately at its request.</p> <p>22.3. The Contractor shall be responsible for ensuring, and shall undertake to ensure, that its personnel comply strictly with the statutory regulations and DAMEN's own regulations and rules concerning safety, health and the environment at all times.</p> <p>22.4. DAMEN shall have the authority to deny personnel working for the Contractor access to the business premises/property and/or to remove them from the site if the regulations and rules referred to in this article are not observed. In that case, the Contractor shall be obliged to replace them immediately.</p> <p>22.5. The Contractor must, at all times, ensure the removal of its own waste, including chemical waste and packaging. With the removal of chemical waste, the Contractor shall undertake to produce a declaration each time containing details of the toxic properties of the product for removal.</p> <p>22.6. The Contractor shall be liable for, and shall indemnify DAMEN against, any damage or loss that is suffered by DAMEN or by third parties which has been caused by the Contractor's failure to remove its own waste or by its inadequate, improper or untimely removal of the waste.</p> <p>22.7. The Contractor shall not be authorised to store and/or use substances that are hazardous and/or harmful to health on DAMEN's business premises/property, unless DAMEN has consented to this in writing beforehand.</p> <p>22.8. DAMEN shall be authorised to refuse to grant consent or to attach conditions to it. If permitted by DAMEN, the storage must also comply with the applicable statutory rules at all times.</p> <p>22.9. The Contractor shall be liable for, and shall indemnify DAMEN against, any damage or loss that is suffered by DAMEN or by third parties which has been caused by the storage, use, spread, generation and/or improper packaging of substances that are hazardous and/or harmful to health.</p> <p>22.10. For the application of this article, DAMEN's personnel shall be regarded as a third party.</p>

<p>23. ĐIỀU 23: TRANH CHẤP VÀ LUẬT ÁP DỤNG</p> <p>23.1. Hợp đồng và tất cả các thỏa thuận bắt nguồn từ đó sẽ được quy định bởi luật pháp Việt Nam.</p> <p>23.2. Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam có quyền xét xử bất kỳ tranh chấp liên quan đến hợp đồng cũng như các thỏa thuận sau đó. Tuy nhiên, nếu DAMEN cho rằng cần làm như vậy, DAMEN sẽ được quyền khởi tố Nhà thầu trước một tòa án hoặc trung tâm trọng tài khác và / hoặc hợp nhất thủ tục tố tụng một mặt giữa DAMEN và khách hàng, và mặt khác giữa DAMEN và Nhà thầu..</p>	<p>23. ARTICLE 23 APPLICABLE LAW AND DISPUTES</p> <p>23.1. The Agreement and all agreements stemming therefrom shall be governed exclusively by Vietnamese law.</p> <p>23.2. Vietnam international arbitration center shall be competent to hear any disputes relating to the Agreement as well as ensuing agreements. However, if DAMEN considers it desirable to do so, DAMEN shall be entitled to implead the Contractor before a different court or place of arbitration and/or to consolidate proceedings between DAMEN and its client, on the one hand, and between DAMEN and the Contractor, on the other.</p>
<p>24. ĐIỀU 24: ĐỊNH NGHĨA</p> <p>24.1. "DAMEN": Công ty TNHH đóng tàu Damen Sông Cấm</p> <p>24.2. "Dịch vụ": tất cả các công việc và/ hoặc dịch vụ cung cấp bởi nhà thầu cho Damen như trong hợp đồng, có hoặc không liên quan đến việc giao hàng</p> <p>24.3. "Hàng hoá ": tất cả các công trình, vật phẩm, nguyên vật liệu và hàng hoá khác mà Nhà thầu cung cấp cho DAMEN theo Hợp đồng, bao gồm các bộ phận, giấy chứng nhận, tài liệu, phần mềm máy tính và các sản phẩm tương tự, cũng như tất cả các công việc và dịch vụ liên quan đến việc việc giao hàng này</p> <p>24.4. "Nhà thầu": một nhà cung cấp / nhà cung cấp dịch vụ mà từ đó DAMEN có được hàng hoá và / hoặc dịch vụ từ nhà thầu hoặc DAMEN đặt hàng (khác).</p> <p>24.5. "Hợp đồng": tất cả các yêu cầu, đề nghị, thỏa thuận và các nghĩa vụ theo đó DAMEN nhận hàng hoá và / hoặc dịch vụ từ Nhà thầu hoặc đặt hàng khác với Nhà thầu này.</p> <p>24.6. Khi tham khảo trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Chung về Mua Hàng này, Các Dịch Vụ cũng nên được hiểu riêng theo từng lần.</p> <p>24.7. Khi tham khảo Các Điều Khoản và Điều Kiện Chung về mua hàng này "được viết" hoặc "bằng văn bản", thì được hiểu là: bằng thư, qua e-mail và / hoặc bằng fax.</p>	<p>24. ARTICLE 24 DEFINITIONS</p> <p>24.1. "DAMEN": Damen Song Cam Shipyard Company Limited.</p> <p>24.2. "Services": all work and/or services to be provided by the Contractor for DAMEN under the Agreement, whether or not in connection with the delivery of Goods.</p> <p>24.3. "Goods": all works, items, materials and other goods to be delivered by the Contractor to DAMEN under the Agreement, including parts, certificates, documents, computer software and the like, as well as all work and services associated with this delivery.</p> <p>24.4. "Contractor": a supplier/service provider from which DAMEN obtains Goods and/or Services or with which DAMEN places an (other) order.</p> <p>24.5. "Agreement": all requests, offers, agreements and resulting obligations whereby DAMEN obtains Goods and/or Services from the Contractor or places an (other) order with this Contractor.</p> <p>24.6. Where reference is made in these General Terms and Conditions of Purchase to Goods, Services should also be understood explicitly each time.</p> <p>24.7. Where reference is made in these General Terms and Conditions of Purchase to "written" or "in writing", the following should be understood: by letter, by e-mail and/or by fax.</p>